

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2020/QĐST - TA

Phong Thỏ, ngày 18 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
MIỄN NGHĨA VỤ THI HÀNH ÁN**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần phiên họp xét miễn gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phương;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên họp: Ông Đồng Xuân Tím - Kiểm sát viên;

Đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên họp: Ông Đỗ Quốc Khánh - Chấp hành viên;

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu tiến hành mở phiên họp xét miễn đối với hồ sơ thụ lý số: 03/2020/TLST- MTHA, ngày 30 tháng 10 năm 2020 về việc đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách Nhà nước.

Họ và tên: **Sùng A N** (Tên gọi khác: Không) sinh năm: 1964;

Nơi ĐKKHKT: Bản Hợp 1, xã Đào San, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG HỒ SƠ

Tại bản án số: 191/HS - ST, ngày 23/9/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã tuyên bị cáo Sùng A N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo N 02 năm tù; phạt bị cáo 20.000.000 đồng tiền sung công quỹ Nhà nước; bị cáo phải chịu 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Tổng số tiền bị cáo N phải thi hành là: 20.050.000 đồng.

Tại Quyết định ủy thác thi hành án số: 20/QĐ - UTTHA ngày 15/3/2000 của Phòng thi hành án tỉnh Lai Châu ủy thác cho Đội thi hành án dân sự huyện Phong Thỏ tiếp tục thi hành đối với Sùng A N. Ngày 12/4/2000 Đội thi hành án huyện Phong Thỏ ra Quyết định thi hành án số: 22/THA thì Sùng A N phải thi hành 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 20.000.000 đồng tiền sung quỹ Nhà nước, tổng cộng phải thi hành là 20.050.000 đồng. Quá trình thi hành án, Sùng A N đã thi hành được 50.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng tiền phạt sung công quỹ Nhà nước. Năm 2017, Sùng A N đã được Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ ra quyết định giảm nghĩa vụ thi hành án với số tiền là 4.850.000 đồng.

Năm 2018, Sùng A N đã được Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ ra quyết định giảm nghĩa vụ thi hành án với số tiền là 3.637.000 đồng. Năm 2019, Sùng A N đã được Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ ra quyết định giảm nghĩa vụ thi hành án với số tiền là 2.728.000 đồng.

Số tiền còn lại phải thi hành là: 8.185.000 đồng.

Ngày 30/10/2020, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ có công văn số: 254/CV- CCTHADS đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với người phải thi hành án là Sùng A N, hiện đang có nghĩa vụ phải thi hành tiền sung quỹ Nhà nước là 8.185.000 đồng. Số tiền đề nghị xét miễn toàn bộ cho Sùng A N là 8.185.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 5 điều 61 - Luật thi hành án dân sự.

Tại biên bản xác minh gần nhất ngày 07/10/2020 của Chi cục THADS huyện Phong Thổ xác định: Sùng A N hiện đang sinh sống tại bản Hợp 1, xã Đào San, huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu không có việc làm ổn định, thường xuyên đi lang thang, N hiện tại đã ly hôn vợ, hai con phải sống nhờ anh em họ hàng và Sùng A N cũng không tài sản riêng, nên không có khả năng để thi hành số tiền còn lại phải thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về hồ sơ đề nghị xét miễn đã đảm bảo thủ tục theo đúng quy định tại Điều 62 của Luật Thi hành án dân sự; Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC, ngày 15/9/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với các khoản thu, nộp ngân sách Nhà nước. Người được đề nghị xét miễn đã đủ điều kiện để được xét miễn toàn bộ số tiền còn lại phải thi hành án theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 61 của Luật Thi hành án dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp Ngân sách Nhà nước đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Chi cục thi hành án dân sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát huyện Phong Thổ, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ nhận định:

[1] Tại bản án số: 191/HS - ST, ngày 23/9/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu và Quyết định ủy thác thi hành án số: 20/QĐ - UTTHA ngày 15/3/2000 của Phòng thi hành án tỉnh Lai Châu ủy thác cho Đội thi hành án dân sự huyện Phong Thổ tiếp tục thi hành đối với Sùng A N. Ngày 12/4/2000 Đội thi hành án huyện Phong Thổ ra Quyết định thi hành án số: 22/THA thì Sùng A N phải thi hành 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 20.000.000 đồng tiền phạt sung quỹ Nhà nước, tổng cộng phải thi hành là 20.050.000 đồng. Quá trình thi hành án,

Sùng A N đã thi hành được 50.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng tiền phạt sung công quỹ Nhà nước. Năm 2017, Sùng A N đã được Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ ra quyết định giảm nghĩa vụ thi hành án với số tiền là 4.850.000 đồng. Năm 2018, Sùng A N đã được Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ ra quyết định giảm nghĩa vụ thi hành án với số tiền là 3.637.000 đồng. Năm 2019, Sùng A N đã được Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ ra quyết định giảm nghĩa vụ thi hành án với số tiền là 2.728.000 đồng.

Số tiền còn lại phải thi hành là: 8.185.000 đồng.

[2] Về điều kiện được xét miễn: Qua kết quả xác minh của Chi cục Thi hành án dân sự về điều kiện thi hành án của Sùng A N xác định: Sau khi chấp hành án về địa phương, Sùng A N không có việc làm ổn định, thường sống lang thang, không có nhà ở. N thường cư trú tại lán nương của anh trai N tại bản Hợp 1, xã Đào San. Sùng A N không có tài sản riêng và cũng không có tài sản chung. Sùng A N đã ly hôn với vợ, hiện tại hai người con của Sùng A N đang ở với người anh trai, không có điều kiện chăm sóc. Vì vậy Sùng A N chưa có điều kiện để thi hành khoản tiền phạt sung công quỹ Nhà nước.

[3] Tại phiên họp đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ và đại diện Viện kiểm sát huyện Phong Thổ, vẫn giữ nguyên ý kiến đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xem xét quyết định miễn toàn bộ khoản tiền phạt là 8.185.000 đồng cho Sùng A N. Xét thấy: Sùng A N đã Thi hành được một phần khoản tiền nộp ngân sách nhà nước mà không có tài sản để thi hành án mà đã quá hạn **05** năm kể từ ngày ra quyết định thi hành án. Như vậy, Sùng A N thuộc trường hợp được miễn toàn bộ số tiền phải thi hành án là 8.185.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 61 của Luật Thi hành án dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 61, Điều 62 và Điều 63, 64 - Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số: 62/2015/NĐ - CP ngày 18/7/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 9 Thông tư liên tịch số: 12/2015/TTLT - BTP - BTC - TANDTC - VKSNDTC 15/9/2015 của Bộ Tư pháp, Bộ tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao;

1. Chấp nhận toàn bộ đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ. Miễn cho Sùng A N số tiền sung quỹ Nhà nước: 8.185.000 đồng (*Tám triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

2. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện Phong Thổ;
- Người phải THA;
- Lưu HSTA.

THẨM PHÁN - CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Phương